

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**  
Số: 311 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Kon Tum, ngày 30 tháng 6 năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Khoa học, Công nghệ và Môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2466/QĐ-BNN-VP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Lâm nghiệp, Nông nghiệp, Thủy lợi, Thủy sản, Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai, Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 140/TTr-SNN ngày 27 tháng 6 năm 2023 về việc đề nghị công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Khoa học, Công nghệ và Môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Khoa học, Công nghệ và Môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để t/hiện);
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (để b/cáo);
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố (để thực hiện);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Viễn Thông Kon Tum (để phối hợp);
- Lưu: VT, TTHCC.LTLH



**CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Tuấn**

### DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 311 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

| STT | Mã Thủ tục hành chính | Tên thủ tục hành chính                  | Thời hạn giải quyết  | Địa điểm thực hiện                     | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý   | Cách thức thực hiện |            |                    |
|-----|-----------------------|---|--|--|----------------------|--|---------------------|------------|--------------------|
|     |                       |   |  |  |                      |  | Trực tiếp           | Trực tuyến | Bưu chính công ích |
| 1   | 1.011647.<br>H34      | Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng cao | - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.<br>- Trường hợp hồ sơ phải thực hiện bổ sung, hoàn thiện hồ sơ: 65 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ. | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Không quy định       | Quyết định số 66/2015/QĐ-TTg ngày 25/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ | x                   |            | x                  |